

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Phân loại thực vật A (Plant Taxonomy - A)

- Mã số học phần: SP168
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần

- Bộ môn: Sư phạm Sinh học
- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện

- Điều kiện tiên quyết: SP178
- Điều kiện song hành: Không.

4. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Cung cấp những kiến thức về phân loại học để có thể nhận diện và phân loại được các taxon vi khuẩn lam, nấm và thực vật trong tự nhiên. Ứng dụng được phân loại học vào thực tiễn để xác định giá trị sử dụng của các loài vi khuẩn lam, nấm và thực vật.	2.1.2. a, b
4.2	Rèn luyện được các kỹ năng chuyên môn về điều tra, nghiên cứu thực địa, lập kế hoạch hoạt động chuyên môn.	2.2.1. a
4.3	Rèn luyện và phát triển được kỹ năng giao tiếp, tra cứu tài liệu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập; kỹ năng phân tích, so sánh, tổng hợp; kỹ năng làm việc nhóm.	2.2.2. a, b
4.4	Rèn luyện tinh thần, thái độ nghiêm túc trong học tập.	2.3. b

5. Chuẩn đầu ra của học phần

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Trình bày được những kiến thức cơ bản về phân loại học (các thuật ngữ, phương pháp, nguyên tắc, tiêu chuẩn dùng trong phân loại học; danh pháp thực vật, mối liên hệ và tầm quan trọng của môn học).	4.1	2.1.2. a
CO2	Mô tả được các đặc điểm chính để phân loại các taxon giữa các ngành và trong từng ngành. Giải thích được sự	4.1	2.1.2. a

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
	tiến hóa và sự đa dạng của vi khuẩn lam, giới nấm và giới thực vật.		
CO3	Vận dụng được kiến thức phân loại vào thực tiễn để xác định giá trị sử dụng của các loài vi khuẩn lam, nấm và thực vật.	4.1	2.1.2. b
	Kỹ năng		
CO4	Thành thạo các kỹ năng điều tra thực địa, nhận diện, tra cứu, phân loại, làm tiêu bản và bảo quản các mẫu vi khuẩn lam, nấm và thực vật.	4.2	2.2.1. a
CO5	Vận dụng được kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sử dụng công nghệ để xử lý số liệu, hình ảnh làm báo cáo seminar hoặc bài tập nhóm.	4.3	2.2.2. a
CO6	Vận dụng được kỹ năng tự phân tích, mô tả, so sánh các cơ quan dinh dưỡng, cơ quan sinh sản của thực vật, nấm làm cơ sở cho việc phân loại.	4.3	2.2.2. b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO7	Tham gia tích cực các hoạt động học tập và có ý thức phấn đấu nâng cao năng lực chuyên môn.	4.4	2.3. b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Thực vật có vai trò rất quan trọng trong đời sống nhân loại, mỗi loài có đặc điểm hình thái, cấu tạo cơ thể và giá trị sử dụng khác nhau. Vì vậy, để khai thác, sử dụng và bảo tồn chúng có hiệu quả, trước hết cần phải phân biệt giữa các loài. Để làm được công việc này, cần phải nắm được các quy tắc, các phương pháp dùng trong phân loại và cấu tạo của cơ thể thực vật. Trên cơ sở đó, tiến hành phân loại chúng thành các nhóm hay các đơn vị phân loại. Vì giới thực vật phát triển từ đơn giản đến phức tạp nên môn học còn phải xác định quan hệ họ hàng và lựa chọn các hệ thống phát sinh tự nhiên của chúng. Ngoài ra, để nghiên cứu về đa dạng thế giới thực vật, cần biết cách thu mẫu, làm tiêu bản thực vật, làm bách thảo tập, bảo quản các mẫu thực vật. Đồng thời phải có khả năng tự phân tích, mô tả và phân loại được các loài thực vật trong tự nhiên.

7. Cấu trúc nội dung học phần

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1.	Đại cương về phân loại học thực vật	02	CO1, CO7
	<i>Các từ khóa</i>		
	<i>Tóm tắt nội dung Chương 1</i>		
	<i>Mục tiêu học tập</i>		
1.1.	Một số khái niệm và thuật ngữ		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
1.2.	Đối tượng, nhiệm vụ, ý nghĩa của phân loại học thực vật		
1.3.	Lịch sử phát triển của khoa học phân loại thực vật		
1.4.	Các phương pháp dùng trong phân loại thực vật		
1.5.	Các qui tắc phân loại và danh pháp thực vật		
1.6.	Sự phân loại sinh giới và các nhóm thực vật chính		
1.7.	Câu hỏi ôn tập		
Chương 2.	Ngành Vi khuẩn lam (Cyanobacteria)	02	CO2, CO3, CO7
	<i>Các từ khóa</i>		
	<i>Tóm tắt nội dung Chương 2</i>		
	<i>Mục tiêu học tập</i>		
2.1	Đặc tính sinh học		
2.2	Phân loại		
2.3	Vai trò của vi khuẩn lam		
2.4	Mối quan hệ của vi khuẩn lam với các nhóm sinh vật khác		
2.5	Câu hỏi ôn tập		
Chương 3.	Giới Nấm (Fungi)	02	CO2, CO3, CO7
	<i>Các từ khóa</i>		
	<i>Tóm tắt nội dung Chương 3</i>		
	<i>Mục tiêu học tập</i>		
3.1.	Đại cương về nấm		
3.2.	Ngành Nấm nhầy		
3.3.	Ngành Nấm thực		
3.4.	Địa y		
3.5.	Câu hỏi ôn tập		
Chương 4.	Giới Thực vật (Plantae) Phân giới thực vật bậc thấp (Nhóm Tảo - Algae)	04	CO2, CO3, CO7
	<i>Các từ khóa</i>		
	<i>Tóm tắt nội dung Chương 4</i>		
	<i>Mục tiêu học tập</i>		
4.1.	Đại cương về Tảo		
4.2.	Nhóm tảo có màu vàng, vàng nâu và nâu		
4.3.	Nhóm tảo có màu đỏ		
4.4.	Nhóm tảo có màu lục		

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
4.5.	Nguồn gốc, quan hệ và tiến hóa của tảo		
4.6.	Vai trò của tảo		
4.7.	Câu hỏi ôn tập		
Chương 5.	Phân giới Thực vật bậc cao (Kormobionta)	04	CO2, CO3, CO7
	<i>Các từ khóa</i>		
	<i>Tóm tắt nội dung Chương 5</i>		
	<i>Mục tiêu học tập</i>		
5.1.	Đặc điểm chung và nguồn gốc tiến hóa		
5.2.	Ngành Quyết trần/Dương xỉ trần (Rhyniophyta)		
5.3.	Ngành Rêu (Bryophyta)		
5.4.	Ngành Lá thông (Psilotophyta)		
5.5.	Ngành Thông đất (Lycopodiophyta)		
5.6.	Ngành Cỏ tháp bút (Equisetophyta)		
5.7.	Ngành Dương xỉ (Polypodiophyta)		
5.8.	Ngành Thông (Pinophyta)		
5.9.	Ngành Ngọc lan (Magnoliophyta)		
5.10.	Câu hỏi ôn tập		
Chương 6.	Các lớp và phân lớp của ngành Ngọc lan (Magnoliophyta)	14	CO2, CO3, CO7
	<i>Các từ khóa</i>		
	<i>Tóm tắt nội dung Chương 6</i>		
	<i>Mục tiêu học tập</i>		
6.1.	Lớp Ngọc lan (Magnoliophyta)		
6.1.1.	Phân lớp Ngọc lan (Magnoliidae)		
6.1.2.	Phân lớp Mao lương (Ranunculidae)		
6.1.3.	Phân lớp Sau sau (Hamamelididae)		
6.1.4.	Phân lớp Cẩm chướng (Caryophyllidae)		
6.1.5.	Phân lớp Sỏ (Dilleniidae)		
6.1.6.	Phân lớp Hoa hồng (Rosidae)		
6.1.7.	Phân lớp Hoa môi (Lamiidae)		
6.1.8.	Phân lớp Cúc (Asteridae)		
6.2.	Lớp Hành (Liliopsida)		
6.2.1.	Phân lớp Trạch tả (Alismatidae)		
6.2.2.	Phân lớp Hành (Liliidae)		
6.2.3.	Phân lớp Cau (Arecidae)		
6.2.4.	Phân lớp Thài lài (Commelinidae)		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
6.3	Câu hỏi ôn tập		
	Báo cáo seminar hoặc bài tập nhóm	02	CO4 – CO7

8. Phương pháp giảng dạy

- Diễn giảng trực tiếp kết hợp với vấn đáp.
- Thảo luận nhóm.
- Thực địa.
- Báo cáo seminar hoặc bài tập nhóm theo từng chủ đề.

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Trong giờ lý thuyết: Tích cực tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra quan điểm, nêu ra vấn đề và đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề. Hoàn thành các bài báo cáo được giao.
- Tự học ở nhà: Nghiên cứu giáo trình, tài liệu lý thuyết về phân loại thực vật. Tra cứu tên Việt Nam và tên khoa học các mẫu thu thập được khi thực hiện bài báo cáo.
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm hoặc các báo cáo seminars được giao. Thực hiện các công việc theo sự phân công của nhóm trưởng.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm chuyên cần	Tham dự ít nhất 80% tổng số tiết trên lớp.	10%	CO7
2	Điểm báo cáo seminar hoặc bài tập nhóm	- Lập được bảng danh lục các loài thực vật khu vực được giao nghiên cứu với đầy đủ các thông tin khoa học (tên khoa học, tên Việt Nam, dạng sống, công dụng, sinh cảnh phân bố). - Trình bày được báo cáo seminar trước lớp/làm được bộ ảnh chụp/làm được bộ mẫu ép khô các loài thực vật khu vực được giao nghiên cứu.	20%	CO4 – CO6
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Trắc nghiệm hoặc vấn đáp (30 phút)	20%	CO1 – CO3
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (60 phút) - Điều kiện được tham dự thi kết thúc: Tham dự tối thiểu 80% số tiết lý thuyết trên lớp.	50%	CO1 – CO3

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình phân loại thực vật A / Đặng Minh Quân (Chủ biên), Phạm Thị Bích Thủy.- Cần Thơ: Nxb. Đại học Cần Thơ, 2022.- 287 tr.: minh họa, 29 cm - 581.012/ Qu121	MOL.092535 MOL.092536 MOL.092537 MOL.092538 MOL.092706 MOL.092707 MOL.092708 MOL.092709 MON.066345 MON.066495
[2] Giáo trình phân loại học thực vật / Phạm Văn Ngọt (Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Tâm, Quách Văn Toàn Em.- Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb. Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, 2016.- 202 tr.: minh họa; 27 cm - Sách photo.- 581.012/ Ng435.	MON.064797
[3] Hệ thống học thực vật / Nguyễn Nghĩa Thìn, Đặng Thị Sy.- Hà Nội: Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004.- 269 tr.: minh họa; 30 cm - Sách photo.- 580/ Th311.	MON.064793
[4] Tảo học / Đặng Thị Sy.- Hà Nội: Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005.- v, 185 tr.: minh họa; 30 cm - Sách photo.- 589.3/ S600.	MON.064792
[5] Các phương pháp nghiên cứu thực vật / Nguyễn Nghĩa Thìn. – Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2008. -580.7 / Th311.	MOL.052033; MOL.052034; MON.117559; KH.004321; SP.014200
[6] Đa dạng hệ thực vật và hệ sinh thái rừng ở vườn quốc gia Phú Quốc : Sách chuyên khảo / Đặng Minh Quân, Đặng Văn Sơn.- Cần Thơ: Đại học Cần Thơ, 2016.- 297 tr.: Minh họa; 29 cm, 9786049197932.- 580/ Qu121.	MOL.087795 MOL.087796 MON.061964 MON.064794 SP.023570
[7] Cây cỏ Việt Nam = An illustrated flora of VietNam. Quyển 1 - Từ khuyết thực vật, lồi tử, hoa cánh rời đến họ đậu/ Phạm Hoàng Hộ. - Thành Phố Hồ Chí Minh: Trẻ, 1999. -581.9597 / H450/Q.1	MOL.015269; MOL.076787; MOL.077868; KH.002930;

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
	MT.001772; NN.007386
[8] Cây cỏ Việt Nam = An illustrated flora of VietNam. Quyển 2 - Quyển 2 - Từ Aleagnaceae ... Apiaceae ... Daphniphyllaceae ... Fabaceae ... Apocynaceae ... đến Serophulariaceae/ Phạm Hoàng Hộ. - Thành Phố Hồ Chí Minh: Trẻ, 2000. -581.9597 / H450/Q.2	MOL.015267; MON.038872; NN.007394; KH.002928; SP.017739
[9] Cây cỏ Việt Nam = An illustrated flora of VietNam. Quyển 3 - Từ Smilicaceae ... Cyperaceae ... Poaceae ... đến Orchidaceae/ Phạm Hoàng Hộ. - Thành Phố Hồ Chí Minh: Trẻ, 2000. -581.9597 / H450/Q.3	MOL.015266; MOL.076404; MON.106046; KH.002926; NN.007395

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 1: Đại cương về phân loại học thực vật	02	0	- Nghiên cứu trước: <i>Bắt buộc:</i> + Tài liệu [1]: Chương 1 và hoàn thành câu của ôn tập (Trang 1 – 19). <i>Tham khảo:</i> + Tài liệu [2]: Mở đầu, nội dung từ mục 1 đến mục 7 (Trang 11 – 21). + Tài liệu [5]: Chương 1 (mục 1.1 – 1.3, trang 3 – 17), Chương 2 (Trang 23 – 63). - Phân công/chọn chủ đề báo cáo seminar/bài tập tập nhóm. - Chia nhóm và phân công từng thành viên trong nhóm làm báo cáo seminar.
Chương 2: Vi khuẩn lam (Cyanobacteria)	02	0	- Nghiên cứu trước: <i>Bắt buộc:</i> + Tài liệu [1]: Chương 2 và hoàn thành câu của ôn tập (Trang 1 – 36). <i>Tham khảo:</i> + Tài liệu [2]: nội dung Ngành Vi khuẩn lam từ trang 22 - 25.
Chương 3: Giới Nấm (Fungi)	02	0	- Nghiên cứu trước: <i>Bắt buộc:</i> +Tài liệu [1]: Chương 3 và hoàn thành câu của ôn tập (Trang 37 – 58). <i>Tham khảo:</i> +Tài liệu [3]: Giới Nấm (Trang 17 – 54).
Chương 4: Giới Thực vật (Plantae)	04	0	- Nghiên cứu trước: <i>Bắt buộc:</i>

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Phân giới thực vật bậc thấp (Nhóm Tảo – Algae)			+ Tài liệu [1]: Chương 4 và hoàn thành câu của ôn tập (Trang 59 – 112). <i>Tham khảo:</i> + Tài liệu [2]: Chương 2 (Trang 26 – 42). + Tài liệu [3]: Mục 6.1 (Trang 54 – 106). + Tài liệu [4]: Chương 1 – 3 (Trang 1 – 172).
Chương 5: Phân giới thực vật bậc cao (Kormobionta)	04	0	- Nghiên cứu trước: <i>Bắt buộc:</i> + Tài liệu [1]: Chương 5 và hoàn thành câu của ôn tập (Trang 113 – 152). <i>Tham khảo:</i> + Tài liệu [2]: Chương 3 (Trang 45 – 73). + Tài liệu [3]: Mục 6.1 (Trang 106 – 144).
Chương 6: Các lớp và phân lớp của ngành Ngọc lan (Magnoliophyta)	14		- Nghiên cứu trước: <i>Bắt buộc:</i> + Tài liệu 1: Chương 6 và hoàn thành câu của ôn tập (Trang 153 – 261). <i>Tham khảo:</i> + Tài liệu: Tài liệu [2]: Chương 4 + Tài liệu [3]: Mục 6.2
Bài tập nhóm hoặc báo cáo seminar	02		- Nghiên cứu tài liệu số [6], [7], [8], [9].

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA**



Huỳnh Anh Huy

TRƯỞNG BỘ MÔN

Đặng Minh Quân